



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: Y NC

EXIT VISA #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HQ # : _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LS KDM SON
Last Middle First

Current Address: Hu 5 Tan Phuoc - Gia Long Dong - Dien Giang

Date of Birth: 01-01-1933 Place of Birth: Tan Phuoc - Gia Long

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05-15-1975 To 03-23-1981
Years: 05 Months: 10 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FORMER POLITICAL PRISONERS OF
COMMUNIST VIET NAM ASSOCIATION
HỘI CƯ TỬ NHÂN CHÍNH TRỊ CÔNG SẢN VIỆT NAM
A California Non Profit Corporation 1380267-AS 1 (c) 3 Organization 9541 166026 -

P.O. BOX 635, Westminister, California 92684-6356

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM
(Mẫu ghi tên Tử Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.
(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first) LÝ-KIM SÓN (in V.N) or SÓN-LÝ-KIM (in USA)
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
2. Sex: MALE Date of Birth 4-1-1933 Place of birth Tân Phước, Gò Công
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit Deputy Chief of Supply / Major (SN 53A/60411) Supply Squadron
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng) 2nd Air Division (NHATRANG)

B. ARREST:

(Giám giữ)

1. Date & Place of Arrest: 15-5-1975 Saigon
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Lưu giam Tân Hiệp, Bù Gia Mập, Bù Lới, Xóm Đập
(Tên địa điểm các trại giam)
3. Date of release or still in camps: 2-3-1981
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Widower
(Có gia đình hay độc thân)
2. If married, please complete names of Spouse & Children
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
LÝ BUI QUỐC DUNG 25-11-1962 LÝ THỊ LAN ANH 23-05-1967 LÝ BUI QUỐC CHÍ 11-01-70
LÝ BUI QUỐC VĂN 16-03-1964 LÝ THỊ LAN PHƯƠNG 25-07-1969 LÝ BUI QUỐC TUẤN 26-06-78
LÝ THỊ LAN HUÂN 21-11-1965 LÝ BUI QUỐC TÀI (Twin) 11-01-70
3. Address of family: Ấp 5, Tân Phước, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang
(Địa chỉ gia đình)

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: _____ Occupation: _____
(Họ và tên) (Nghề nghiệp)
2. Address and phone number: _____
(Địa chỉ và điện thoại)
3. Relationship with detainee: _____
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
4. Status in USA: Permanent resident: ☐ US citizen: ☐
(Tình trạng cư trú)
5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)
(Ông/Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?) Yes ☐ No ☐

Date: _____
(Ngày, tháng, năm)

Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

Tân Phước ngày 16/6/1990

Kính Múc Mì

Trước hết tôi xin mạn phép tự giới thiệu. Tôi tên LÊ KIM SƠN nguyên Basic informations of applicant). Tôi và gia đình hiện hết là em cái chùa và là tín đồ Hội Thánh Tin Lành Kháng. Tôi và hầu hết mà không nói tất cả là vì thật không dễ dàng gì khi phải tìm 4 đứa con trai (tổng số 5 đứa) từ Tân Phước (cách 100 km) đến Saigon học giải lý hàng ngày, thậm chí đi được làm bảy tám ngày mới được nhìn mặt. Tôi nhớ từ khi đặt là vào nhà ở tại đây có chỗ ăn, chỗ ở và không có hộ khẩu ở Saigon. Nhưng cảm ơn Chúa, Chúa đã ban ân phúc cũng quyền năng, thu gom chúng lại trong những hoàn cảnh mà con người khó thể đoán trước được rồi gặp chúng đến tận tại nhà này (sáng chúng đi làm phụ hồ đi kiếm tiền đồ nhất tôi chúng đi học giải lý) cho đến ngày được làm lễ tạ - tẩm (xin xem hình). Đến ngày ấy, cả 5 cha con, dù ở nơi nào cũng về nhà nhậu, được chúa cho có hơi, làm bảy tám cũng một lát với mục ni hàng tại Hội Thánh Tin Lành Kháng tại một hàng ni đã sang hàng - Chúa chốt đi rồi ngủ lại và nhất định sẽ trở lại. Amen

Thư I: Tôi có làm đơn, với đầy đủ hồ sơ, gửi VPDP, Thailand để xin với đầy đủ lý do nhân đạo, xin với Chánh phủ Hoa Kỳ cho tôi và gia đình được định cư ở Hoa Kỳ và với Chánh phủ Việt Nam cho tôi được xuất cảnh (xin xem 2 phiên bản báo chính thức). Theo như ni mong muốn của tôi và gia đình chúng tôi. Đến hôm nay, về tổng thể, Chánh phủ Hoa Kỳ có can thiệp với Chánh phủ Việt Nam cho những người thuộc diện chúng tôi (H.O.) làm hết xuất cảnh nhưng vì cả thế là không biết tên tôi cũng với gia đình có được Chánh phủ Hoa Kỳ lên danh sách trao cho Chánh phủ Việt Nam hay chưa? Vì vậy xin Ngài Múc Mì, với năng lực và uy tín sẵn có, hãy lại giúp với VPDP, để nên có thể xin giúp tôi được quay lại hoặc số 1V hoặc số thứ tự trên danh sách (nếu có tên) ngõ hầu chúng tôi có đủ chứng kiện bỏ rúng hồ sơ xin xuất cảnh.

Thư II - Về hồ sơ xin xuất cảnh cho gia đình chúng tôi tại Việt Nam theo diện H.O. đã được Công An Tiền Giang gửi đến Bộ Nội vụ (Hà Nội) trên danh sách số 585/M/CT ngày 16-9-1989. Đã gửi hồ sơ thêm hồ sơ cho Bộ Nội vụ (Hà Nội) vào ngày 11-1-1990 theo yêu cầu của Bộ Nội vụ những lần hôm nay vẫn chưa nhận được hồ chiếu hoặc tài liệu gì khác. Đã vài lần gửi tin thêm hồ sơ với những lần hôm nay vẫn chưa nhận được hồ ảnh.

Thư III - Hiện không ai biết khi nào sẽ gặp Ngài Múc Mì, hoặc với tình cách có nhân lược thay mặt Hội Thánh Tin Lành ở bên ấy báo trở giúp cho gia đình chúng tôi theo như luật lệ hiện hành ở bên ấy ngõ hầu các chiến con cháu số lạc lỏng khi mỗi bước chân sang nước Mỹ.

Thư IV - Tiền đây tôi xin gửi đến Ngài Múc Mì một số hình ảnh cũ mà mãi đến năm 1988 tôi mới có dịp nhìn tập trước đó nên xét thấy cần xin Ngài Múc Mì đừng làm chúng tôi giúp cho việc bảo trợ trước. Thêm đi đây.

Thư V - Cầu xin Đức Giê-hô-va ban nhiều ân phúc cho toàn thể Hội Thánh. Cầu xin Ngài Múc Mì được Chúa ban cho đầy đủ sức khỏe để rao giảng "Tin Lành" đi khắp mọi nơi.

Trên danh Chúa Giê-hô-va, Con Chúa có mây lời cầu xin. Amen

P.S. Địa chỉ liên lạc: LÊ KIM SƠN ấp 5, xã Tân Phước huyện Gò Công Đông tỉnh Tiền Giang Việt Nam

Thành kính,

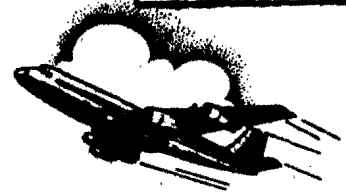
LÊ KIM SƠN

From: LY KIM SON 2p 5 Xa Tan Phuoc
huyen gocong Dong tinh tien giang

VIET NAM
Chieu Hau
lưu Diu D về list
lưu tra loi tho

ARH 240 NHAN

MAY BAY
PAR AVION

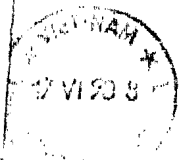


PAR AVION VIA AIR MAIL

Log: 16380 12

R

NO 2 6 5



VIET-NAM
16380

TO: Rev. LY CONG THUAN LEE

External Affairs Coordinator
Oversea's Vietnamese church
Conference

P.O. BOX 550 SUITLAND
MD 207521

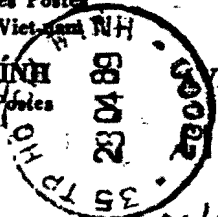
NAME
1st Notice
2nd Notice
Return
H

U.S.A

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam NH

BƯU CHÍNH
Service des Postes



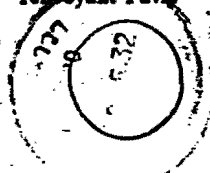
MAY DAY

AVIS DE RÉCEPTION

GIẤY BẢO NHẬN

C. 5
(BĐ 29)

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timber du bureau
renvoyant l'avis



Họ tên địa chỉ (1):
(Nom et adresse)

LÝ KIM SƠN

Ấu 5, Xã Tân Phước huyện

Gò Công Đông, Tiền Giang

Nước (Pays) **VIỆT NAM.**

(1) Người gởi ghi địa chỉ của mình. Sau khi phát bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục đến hoàn giấy báo này cho người gởi, đi trần và miễn phí, theo đường nhanh nhất (đường bay hay thủy bộ).

A renvoyer par voie la plus rapide (aérienne ou de surface), à découvert et en franchise de port.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1). R

Envoi recommandé

Ký gửi tại Bureau cục

déposé au bureau de poste de

ngày

le

Địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

Bưu kiện N°

Colis postal

28/4/89

ODP 127th Sotien Siang South
Rd Bangkok 10120 Thailand

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát

Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên

Bureau cục nhận

Signature de l'agent

du bureau destinataire

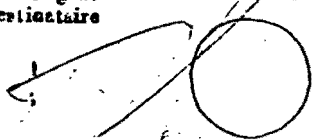
Nhật ấn bureau cục nhận

Timbre du bureau

destinataire

Chỉ do Bureau cục nhận
A remplir à destination

16 MAY 1989



BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

BƯU CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Administration des Postes
de la R. S. du Vietnam

BƯU CHÍNH

Service des Postes

AVIS DE RECEPTION

GIẤY BẢO NHẬN

C. 5

(BĐ-29)

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy bảo
Timber du bureau
renvoyant l'avis

Họ tên địa chỉ (1): LÝ KIM SƠN

(Nom et adresse)

Ấp 5 xã Tân Phước huyện Gò Công Đông
Tỉnh Tiền Giang

Nước (Pays) **VIỆT NAM**

(1) Người gởi ghi địa chỉ của mình. Sau khi phát bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục đến hoàn giấy bảo này cho người gởi, di trần và miễn phí, theo đường nhanh nhất (đường bay hay thủy lộ).

A renvoyer par voie la plus rapide (aérienne ou de surface), à découvert et en franchise de port.

Đề Bưu cục gởi ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1). R 1091 Bưu kiện No _____
Envoi recommandé Colis postal
Ký gửi tại Bưu cục Hu
déposé au bureau de poste de _____
ngày 16/11 19 89
le _____
Địa chỉ người nhận Director of CPP & HO 127 Soi Tien Siang
Adresse du destinataire South Sathorn Road Bangkok 10120

Gửi ở Bưu cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phải
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dament livré
ngày _____
le _____

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

22
24 NOV 1989

Chữ ký nhân viên Nhật án bưu cục nhận
Bưu cục nhận
Signature de l'agent du bureau destinataire
Time de bureau destinataire

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chấp ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».



Hình chụp lúc cả gia đình gồm
5 cha con đang lần lượt làm lễ
Báp-têm tại Hội Thánh Khánh Hòa
(4/1989)

Nguyễn Văn...

LV - IM - SGM



Cả 5 cha con được họp mặt sau
khi làm xong lễ Bày tên (4/1989)

Từ trái sang phải

LÝ BUI QUỐC DUNG (con)

LÝ BUI QUỐC VĂN (con)

LÝ BUI QUỐC TRÍ (con song thai)

Ông Thiệt (một thành viên)

Ban chấp sự thị trấn

LÝ KIM SƠN

LÝ BUI QUỐC CHÍ (con song thai)

UNITED STATES AIR FORCE

T47-3071-58-01A-A-8332



L. Hinh. 24
(Rien 4-2)

at base camp 4500 ft. 2° Eman Co. AFB
as), Hoa Ky

Basic informations of applicant (ex-pol. prisoner)

1. Full name : LV-KIM-SON (in V.N) or SON LV-Kim (in U.S.)

2. Position before April 30th 1975

Rank : Major Serial military number : 53A/600471

Function : Deputy Chief of Supply

Unit : 2nd Air Division / Supply group (Rehat ramp)

Reference : General Nguyen-Van Hung Com. 2nd Air Division

3. Family status : Widower

4. Education : 2nd Bachelor of Business administration (Dakel University)

5. Training in foreign countries :

In USA

- Schools & Schools address : Amarillo AFB (Texas) 1960-1961
Lowry AFB (Colorado state) 1969 and Williams AFB (Arizona state) 1969

- Description of course : Basic supply officer course (1960-1961)
advanced supply officer's course (1969)

- who paid for training : US government (USAID fund)

In France

- School & school address : Base Ecole 721 Rochefort

- Description of course : Aircraft & Helicopter maintenance

- who paid for training : USAID fund (US government)



Jardin de Luxembourg 1954



Tour Eiffel Paris 1954



Arc de Triomphe 1954

Hình chụp cảnh vật tại Paris trong thời gian du học tại Pháp
từ năm 1953 đến năm 1955 (hình trên)

Hình chụp lúc còn phục vụ ở Việt Nam tại Căn cứ huấn luyện súng quân
chính trị vào thời điểm 1958





FEB • 61 •



FEB • 61 •



FEB • 61 •

Hình chụp lúc tôi đang học tập tại Amarillo A.F.B., tiểu bang TEXAS
Hoa.Kỳ vào năm 1961 tháng 2.



FEB • 61 •



FEB • 61 •



FEB • 61 •



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 310717957

Họ tên LÝ KIM SƠN



Sinh ngày 1933

Nguyên quán Tân Phước

Gò Công Đông, Tiền Giang

Nơi thường trú Tân Phước

Gò Công Đông, Tiền Giang

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

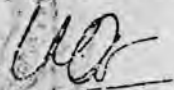
Không

— DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH —

Sẹo chàm C, 2cm5 dưới
sau mệp trái

Ngày 09 tháng 08 năm 1984

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN


Phạm Văn Huyết

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "P"
____ ODP/Date
____ Membership; letter

5/29/90